

Biểu 07-TKTH-CN

Ban hành theo Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT
ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 30 tháng 6 năm báo cáo

**BÁO CÁO THỐNG KÊ TỔNG HỢP GIÁO
DỤC MẦM NON - PHỔ THÔNG - THƯỜNG
XUYÊN - KHÁC**

Kỳ cuối năm học
(Có đến 31 tháng 5 năm báo cáo)

Đơn vị báo cáo:

Sở GD&ĐT tỉnh.....

Đơn vị nhận báo cáo:

Bộ Giáo dục và Đào tạo

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã số	Toàn ngành tại địa phương		Công lập		Ngoài công lập	
				Tổng g số	Tăng/giảm so với kỳ đầu năm học	Tổng g số	Tăng/giảm so với kỳ đầu năm học	Tổng g số	Tăng/giảm so với kỳ đầu năm học
	A	B	C	1	2	3	4	5	6
I.	GIÁO DỤC MẦM NON								
1.	Trường	trường	01						
2.	Nhóm, lớp	nhóm/lớp	02						
3.	Trẻ em	người	03						

	Trong đó:								
	- Trẻ từ 5 tuổi đến 6 tuổi	người	04						
4.	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	người	05						
	- Cán bộ quản lý	người	06						
	- Giáo viên	người	07						
	- Nhân viên	người	08						
	Trong đó:								
	- Viên chức	người	09						
5.	Các tỷ lệ								
	- Số bình quân trẻ nhà trẻ/nhóm	trẻ/nhóm	10						
	- Số bình quân giáo viên/nhóm	gv/nhóm	11						
	- Số bình quân trẻ nhà trẻ/giáo viên	trẻ/gv	12						
	- Số bình quân trẻ mẫu giáo/lớp	trẻ/lớp	13						
	- Số bình quân giáo viên/lớp	gv/lớp	14						

	- Số bình quân trẻ mẫu giáo/giáo viên	trẻ/gv	15						
	- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi	%	16						
	- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể còi cọc	%	17						
	- Tỷ lệ trẻ thể thừa cân, béo phì	%	18						
II	GIÁO DỤC PHỔ THÔNG								
1.	Trường	trường	19						
	- Tiểu học	trường	20						
	- Trung học cơ sở	trường	21						
	- Tiểu học và trung học cơ sở	trường	22						
	- Trung học phổ thông	trường	23						
	- Trung học cơ sở và trung học phổ thông	trường	24						
	- Tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông	trường	25						
2.	Lớp	lớp	26						
	- Tiểu học	lớp	27						

	- Trung học cơ sở	lớp	28						
	- Trung học phổ thông	lớp	29						
3.	Học sinh	người	30						
	- Tiểu học	người	31						
	- Trung học cơ sở	người	32						
	- Trung học phổ thông	người	33						
4.	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	người	34						
	- Cán bộ quản lý	người	35						
	- Giáo viên	người	36						
	+ Giáo viên tiểu học	người	37						
	+ Giáo viên trung học cơ sở	người	38						
	+ Giáo viên trung học phổ thông	người	39						
	- Nhân viên	người	40						
	Trong đó:								
	- Viên chức	người	41						

5.	Các tỷ lệ								
5.1	Tiểu học								
	- Tỷ lệ học sinh lên lớp	%	42						
	- Tỷ lệ học sinh lưu ban	%	43						
	- Tỷ lệ học sinh bỏ học	%	44						
	- Tỷ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học	%	45						
	- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi	%	46						
	- Tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp tiểu học	%	47						
5.2	Trung học cơ sở								
	- Tỷ lệ học sinh lên lớp	%	48						
	- Tỷ lệ học sinh lưu ban	%	49						
	- Tỷ lệ học sinh bỏ học	%	50						
	- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở	%	51						
	- Tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp trung học cơ sở	%	52						

5.3	Trung học phổ thông								
	- Tỷ lệ học sinh lên lớp	%	53						
	- Tỷ lệ học sinh lưu ban	%	54						
	- Tỷ lệ học sinh bỏ học	%	55						
	- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông	%	56						
	- Tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp trung học phổ thông	%	57						
III	PHỔ CẬP GIÁO DỤC								
1.	Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	Mức độ	58						
2.	Phổ cập giáo dục tiểu học	Mức độ	59						
3.	Phổ cập giáo dục trung học cơ sở	Mức độ	60						
4.	Xóa mù chữ	Mức độ	61						
IV	GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN								
1.	Số trung tâm	trung tâm	62						
2.	Học viên	học viên	63						

	- Bổ túc chương trình cấp trung học cơ sở	học viên	64						
	- Bổ túc chương trình cấp trung học phổ thông	học viên	65						
	- Xóa mù chữ và GD tiếp tục sau khi biết chữ	học viên	66						
	- Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng	học viên	67						
3.	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	người	68						
	Trong đó:								
	- Viên chức	người	69						
V	GIÁO DỤC KHUYẾT TẬT								
	Giáo dục khuyết tật tại các trung tâm								
1.	Trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập, trung tâm giáo dục trẻ khuyết tật	trung tâm	70						
2.	Học sinh khuyết tật	người	71						
3.	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	người	72						
	Trong đó:								

	- Viên chức	người	73						

Người lập
(Ký tên)

....., ngàytháng năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)